TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HSST
Ngày 01 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ toạ phiên toà:* Ông Vũ Anh Ngọc.
- *Các hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Phạm Xuân Thanh - Nghề nghiệp: Giáo viên đó nghĩ hưu tại xã Liên Thành, huện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

+ Ông Ngô Trọng Thế - Nghề nghiệp: Cán bộ tư pháp xã Bắc Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Bá Kiên - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa*: ông Nguyễn Trọng Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31/8/2017 và ngày 01/9/2017, tại trụ sở TAND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Yên Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2017/HSST, ngày 24 tháng 7 năm 2017, đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: Hoàng Tiến T1; tên gọi khác: Không. Sinh ngày 15/8/1994 tại xã H, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT: Xóm L, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 11/12. Con ông Hoàng Đăng K, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/4/2017 đến ngày 25/4/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

2. Họ và tên: Vũ Thị T2; tên gọi khác: Không. Sinh ngày 23/5/1999 tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm S, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 11/12. Con ông Vũ Văn H, sinh năm 1971 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1977. Chồng, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2017 đến ngày 03/5/2017 thì cho bảo lĩnh tại ngoại tại xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị T2*: ông Nguyễn Cao T – Nghề nghiệp: Luật sư. Nơi công tác: văn Phòng luật sư C tại Thành Phố V, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Vũ Thị T2*: ông Lê Vũ M - sinh năm 1981; Trú tại: Xóm S, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (Chị ruột của bị cáo Vũ Thị T2) Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Hoàng Tiến T1, Vũ Thị T2 bị VKSND huyện Yên Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/4/2017, Hoàng Tiến T1 cùng bạn gái Vũ Thị T2 đang ở nhà tại xóm L, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì có một người thanh niên gọi điện đến số máy của T1 hỏi "anh có biết chỗ nào lấy Ke không, lấy cho em 3 triệu đồng" T trả lời "ừ, anh lên đây tôi lấy cho". Lúc T1 đang nói chuyện với người thanh niên thì Vũ Thị T2 đang ở bên cạnh, nghe việc mua bán ma túy giữa T1 và người thanh niên đó. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày điện thoại của T1 đổ chuông, T2 cầm máy điện thoại của T1 lên bấm nghe. Nghe điện thoại xong T1 hỏi T2 "ai gọi đó" T2 trả lời là "có người ở dưới huyện D gọi" (ý nói là người hỏi mua ma túy). Biết người hỏi mua ma túy đó đến, T1 đưa cho T2 03 gói ma túy bọc bằng bao potylel có viền xanh và nói "em cầm cái ni đưa cho hắn và lấy 3 triệu đồng của hắn cho anh". Vũ Thị T2 cầm ma túy trong tay đi ra để đưa thì bị lực lượng công an tỉnh Nghệ An và công an huyện Yên Thành phát hiện bắt giữ người cùng tang vật. Sau đó lực lượng công an tiến hành khám xét nơi ở và tiến hành bắt giữ Hoàng Tiến T1 thu giữ trên ghế gỗ trong phòng ngủ 02 gói chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, thu trong giày dưới dường 16 gói nilon tinh thể rắn màu trắng trong bao vỏ thuốc lỏ 555 nghi là ma túy. Trọng lượng 03 gói nghi là ma túy thu tại T2 là 0,65gam, tổng trọng lượng những gói được nghi là ma túy thu tại T1 là 16,05 gam. Toàn bộ vật chứng nghi là ma túy thu của Vũ Thị T2 và Hoàng Tiến T1 đó được lấy mẫu để trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 461/KL-PC54 ngày 21/4/2017 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu chất tinh thể màu trắng (02 mẫu) thu giữ của Hoàng Tiến T1 gửi tới giám định đều là ma túy tổng hợp (M2 là Methamphetamine; M1 là Ketamine) Chất tinh thể màu trắng (20 gói) thu giữ của Hoàng Tiến T1 có tổng trọng lượng là 16.05 g (Mười sáu phẩy không năm gam). Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) thu giữ của Vũ Thị T2 gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Ketamine). Chất tinh thể màu trắng (03 gói) thu giữ của Vũ Thị T2 có tổng trọng lượng là 0,65 g (không phẩy sáu mươi lăm gam)

Cáo trạng số: 59/VKS -HS ngày 14/7/2017 của Viện Kiểm Sát Nhân Dân Huyện Yên Thành đã truy tố các bị cáo Hoàng Tiến T1 và Vũ Thị T2 về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 01 điều 194 của bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm Sát Nhân Dân Huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị:

- Áp dụng khoản 01 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Tiến T1 từ 27 đến 30 tháng tù.

- Áp dụng khoản 01 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47; Điều 69, Điều 70, khoản 1 khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Vũ Thị T2 từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Do điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy tổng hợp còn lại thu của Hoàng Tiến T1 và Vũ Thị T2 do Công an huyện Yên Thành đó chuyển cho Chi cục THADS huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An quản lý.

- Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS, Điều 21; Điều 23; Điều 26 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo Hoàng Tiến T1 và Vũ Thị T2 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Luật sư bào chữa cho bị cáo Vũ Thị T2 đề nghị HĐXX áp dụng nguyên tắc xử xý đối với người chưa thành niên phạm tội, xử lý cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, cóc bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo Hoàng Tiến T1 và bị cáo Vũ Thị T2 khai: Khoảng 11 giờ ngày 19/4/2017, hai bị cáo đang ở tại nhà của T1 tại xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì có một người thanh niên gọi điện vào số máy của bị cáo T1 hỏi "anh có biết chỗ nào lấy Ke không, lấy cho em 3 triệu đồng" T trả lời "ừ, anh lên đây tôi lấy cho". Lúc bị cáo T1 đang nói chuyện với người thanh niên thì bị cáo T2 đang ở bên cạnh, đó nghe được mọi việc mua bán ma túy giữa T1 và người thanh niên. Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày điện thoại của bị cáo T1 đổ chuông, bị cáo T2 cầm máy nghe. Nghe điện thoại xong bị cáo T1 hỏi bị cáo T2 "ai gọi đó" T2 trả lời là "có người ở dưới huyện D gọi". Biết người hỏi mua ma túy đến nên bị cáo T1 đưa cho bị cáo T2 03 gói ma túy bọc bằng bao potylel có viền xanh và nói "em cầm cái ni đưa cho hắn và lấy 3 triệu đồng của hắn về cho anh".T2 cầm ma túy đi ra để điểm hẹn để giao cho người mua thì bị lực lượng công an tỉnh Nghệ An và công an huyện Yên Thành phát hiện bắt giữ người cùng tang vật. Sau đó lực lượng chức năng tiến hành bắt giữ T1 và khám xét nơi ở của bị cáo T1, đó thu giữ trên ghế gỗ để tại trong phòng ngủ 02 gói ma túy tinh thể rắn màu trắng, thu trong giày dưới giường 16 gói nilon chứa ma túy tinh thể rắn trong bao thuốc lá 555. Tổng trọng lượng ma túy thu tại T2 là 0,65gam được giám định là ma tuy tổng hợp Ketamine, tổng trong

lượng thu tại Tựng là 16,05 gam được giám định là là Me thamphetamine và Ketamine.

Trên cơ sở lời khai của các bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định chất ma túy của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ căn cứ kết luận bị cáo T1 và bị cáo T2 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo khoản 01 điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Đây là một vụ án rất nghiêm trọng, hành vi mua bán chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Chắc chắn bị cáo hiểu được tác hại của ma túy, nhà nước cấm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ chất ma túy. Nếu người nào vi phạm bắt được sẽ bị xử lý nghiêm minh, nếu số lượng lớn có thể tử hình. Tuy biết vậy nhưng chỉ vì xem thường pháp luật nên các bị cáo đã phạm tội, bị bắt và phải trả giá bằng việc đứng trước vành móng ngựa chờ xử lý.

Xét thấy tính chất vụ án và hành vi của các bị cáo thực hiện thấy rằng: Bị cáo T1 và bị cáo T2 đồng phạm với nhau về tội mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên mức độ tham gia việc thực hiện hành vi phạm tội khỏc nhau, độ tuổi và nhận thức để điều khiển về hành vi phạm tội của các bị cáo khác nhau. Vì vậy cần phân hóa để xử lý cho phù hợp.

Đối với Hoàng Tiến T1 ngoài 03 gói ma túy tổng hợp giao cho bị cáo T2 bán cho người khác, qua khám xét nơi ở thu được 16,05 gam ma túy tổng hợp mà T1 cất dấu tại nhà để bán cho người khác khi có nhu cầu. Qua đó cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nguy hiểm, xem thường kỷ cương pháp luật của nhà nước. Do vậy cần cách ly bị cáo ra ngoài xó hội một thời gian và lên cho bị cáo một mức án tương xứng để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, từ bỏ con đường phạm tội. Tuy nhiên xét thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo rất thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về việc làm sai pháp luật của mình, thân nhân của bị cáo đến ngày phạm tội tốt. Bố của bị cáo là thương binh. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật

- Hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng hình phạt tiền với bị cáo nhưng xét bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản và thu nhập riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Đối với bị cáo Vũ Thị T2 thực hiện hành vi mua bán ma túy ít nguy hiểm hơn sơ với bị cáo Hoàng Tiến T1, bị cáo phạm tội chỉ ở mức độ giúp sức. Lẽ ra khi biết T1 người yêu của mình có hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị cáo phải ngăn cản, nhưng bị cáo không làm điều đó, thậm chí cũng ủng hộ, cũng giúp bị cáo T1 đưa ma túy đi bán cho người khác. Qua đó cho thấy sự nguy hiểm của bị cáo trong việc đồng phạm về việc mua bán trái phép chất ma túy cùng với Hoàng Tiến T1. Hành vi của bị cáo cũng cần xử lý nghiêm minh bằng hình phạt tương xứng. Nhưng xét thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, nhân thân, lý lịch bị cáo đến ngày phạm tội của bị cáo tốt. Hơn nữa khi thực hiện hành vi mua bán

trái phép chất ma túy, bị cáo đang ở độ tuổi vị thành niên. Độ tuổi này bị cáo đang hạn chế về nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do vậy, cần áp dụng nguyên tắc nhân đạo của pháp luật và nguyờn tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội qui định tại Điều 69, Điều 70 của BLHS để xử lý đối với bị cáo. Căn cứ tính chất vụ án, hành vi do bị cáo T2 thực hiện thấy rằng chưa cần thiết phạt tù giam đối với bị cáo, mà xử cho bị cáo được hưởng án treo như viện kiểm sát đề nghị tại phiên tũa cũng đủ nghiêm.

- Hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét bị cáo sống cũn phụ thuộc gia đình, không có tài sản và thu nhập riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy tổng hợp thu của Hoàng Tiến T1 và Vũ Thị T2, sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định, số còn lại hiện nay đã chuyển cho chi cục thi hành án dân huyện Yên Thành sự quản lý. Đây là là mặt hàng cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại NOKIA kèm theo sim số thuê bao 0969618705 bị cáo T1 dùng để giao dịch mua bán ma túy và chiếc cốc tiểu ly là vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Tiến T1 và Vũ Thị T2 phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Tiến T1 và Vũ Thị T2 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 , khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử Phạt: Bị cáo Hoàng Tiến T1 02(hai) năm 04(bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo ngày 19/4/2017.

- Áp dụng khoản 01 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 47; Điều 69, Điều 70 khoản 01 và 02 khoản Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị T2 01(một) năm 03(ba) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 02(hai) năm 06(sáu) tháng thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị T2 cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 của bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,3g(Không phẩy ba gam) chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong một phong bì thư hình chữ nhật màu trắng, phía trên có in dòng chữ công an Nghệ An, công an huyện Yên Thành màu xanh, phía dưới góc phải có ghi dòng chữ vật chứng thu giữ của Vũ Thị T2.

- Tịch thu tiêu hủy 4,25g(Bốn phẩy hai lăm gam) và 10,25g(Mười phẩy hai lăm gam) hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong một phong bì thư hình chữ nhật màu trắng, phía trên có ghi dòng chữ công an tỉnh Nghệ An, công an huyện Yên Thành màu xanh. Phía dưới góc phải có ghi dũng chữ vật chứng thu giữ của Hoàng Tiến T1.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen trắng, nhón hiệu NOKIA đó qua sử dụng kèm theo sim số thuê bao 0969618705 và 01 cân tiểu ly màu đen đó qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2017 và phiếu nhập kho số: NK46 ngày 24/7/2017 giữa Công an huyện Yên Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo Hoàng Tiến T1 và Vũ Thị T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp phỏp và người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị T2 có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Lưu HS vụ án
- VKSND
- Công An Huyện Yên Thành
- Chi cục THADS -YT
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA phạt tù
- Vào kết quả

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc